

CƠ VÂN

cơ bám < không da đầu
cơ mắt; lưỡi, cơ vận nhãn
ở phần trên thực quản; cơ thất hầu môn

SỢI CƠ VÂN

Sợi cơ

(tế bào)

Lăng trụ - 2 đầu ^{thôn} _{từ}
vân ngang: sáng - tối xen kẽ
Hợp bào nhiều nhân (7000).

Nhân

Hình: Trứng hơi dài

Hạt nhân: 1-2

CNS: ít

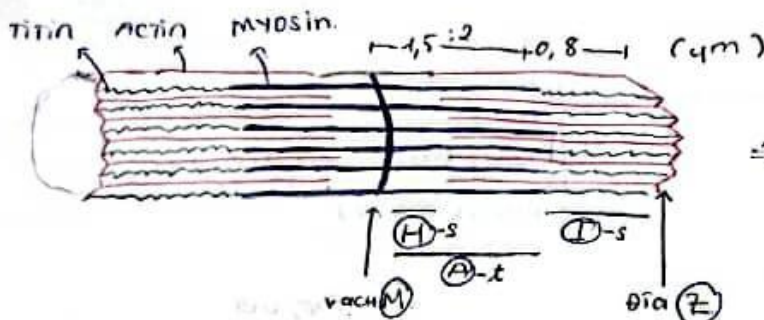
Vị trí: ngoài vi (sát màng sợi cơ)



Tơ cơ

// trục dài
Hợp bó

VÂN NGANG



M H A I Z

ĐEC → zigzag

Lông Krause: một đơn vị cơ cơ

Xơ cơ

Actin < mảnh 6nm (đk)

myosin < dây 10nm (đk)

Lông vào nhau kiểu "cái răng lược"

Titin (protein)

mảnh

Z → M

Đoạn EA: thẳng
Đoạn EI: chun

Giữ đĩa A ở giữa lông Krause

Vạch Z

nối các actin của 2 lông (1 actin nối 4 actin)

cắt

ĐEC → zigzag

ngang → vuông lưới vuông.



BÀO QUAN

Golgi: → 2 cực TB

Ti thể: PHOSPHAT; xen vs TB cơ

Hạt GLYCOGEN PHOSPHAT

MYOCHONIN sắc tố cơ

MYOGLOBIN → đỏ
cc Oxi

ống ngang: ⇒

Lưới nội bào KHÔNG HẠT ⇒

Lưới nội bào KHÔNG HẠT

• nối nhau → ống; túi → BÀO QUAN H TB cơ

Túi tận: Giữa A & I

Túi H: vach H

ống nối: nối túi } tận H

• c nòng: tích trữ Ca^{++} (gắn nó vs protein calquestrin)

Hệ thống ống ngang (ống vi quản T)

ống nhỏ
vách quanh TB cơ

→ Ranh giới giữa A - I

Ống đảm bảo cơ cơ { đồng thời toàn bộ

Lỗ mở → ở màng bào tương
thông với khoảng gian bào sợi cơ

Liên kết khe → 4 tiểu phần
liên hệ với túi tận

TRIAD: ống ngang + 2 ống ở LNB ở bên



MÀNG SỢI CƠ

HÌNH THÁI

chức năng

3 loại

màng bào tương

màng đáy

Đmàng

Loại I: giàu ATPase, đỏ - nhỏ, ít MYOGLOBIN & ti thể

chậm mạnh, kéo dài

vd: cơ lưng

giữa Đmàng - TB vô tính có k'ống phân chia

Loại II: giàu ATPase, trắng - lớn, ít MYOGLOBIN & ti thể

nhẹ nhàng, kéo dài, phục hồi nhanh

vd: cơ vận động nhanh

mặt ngoài: sợi tạo keo ⇒ gắn các sợi vào nhau ⇒ sợi cơ

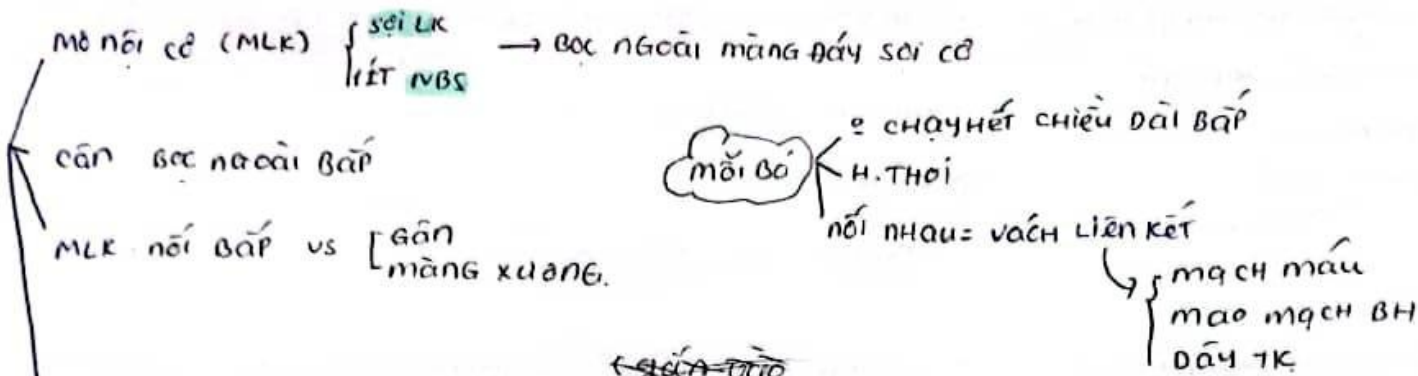
(sợi trung gian) Loại III: giàu ATPase, đỏ - lớn, ít ti thể hơn I

mạnh mẽ kéo dài

MÔ CƠ VÂN

Bắp cơ

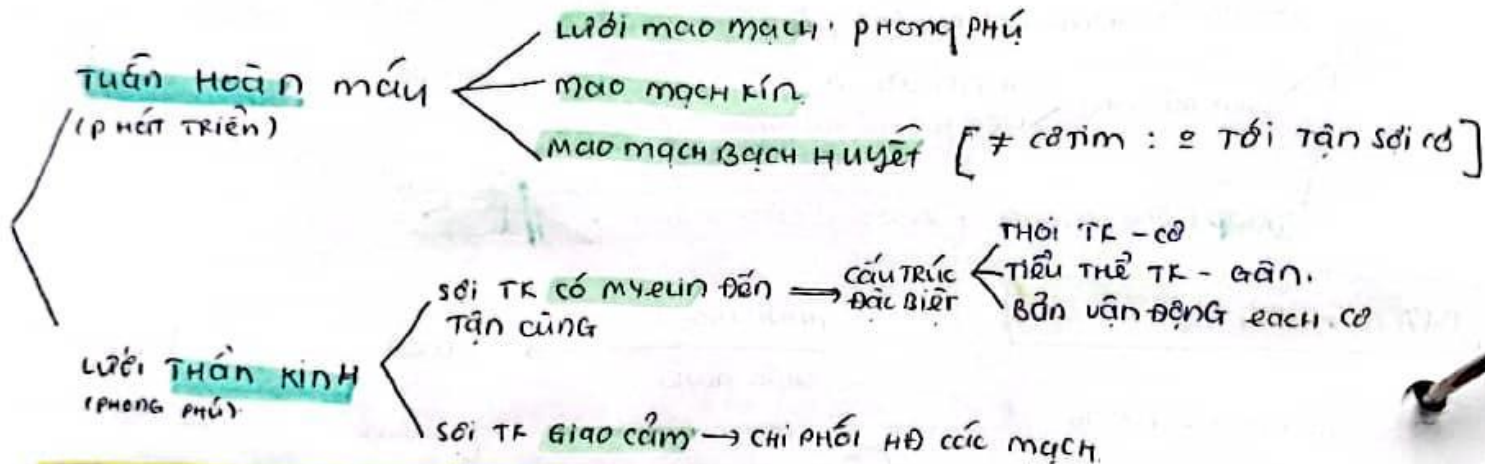
: sợi cơ → bó nhỏ → bó lớn → Bắp cơ



Gân bó sợi collagen ~~gắn với màng dày của sợi cơ~~
nối cơ vs xương + truyền lực khi cơ co
gắn với sợi cơ tại: sợi võng bề mặt sợi cơ (màng dày sợi cơ)

MẠCH VÃ THẦN KINH

Đivào bắp tại 1 vị trí, tỏa nhánh



THAY ĐỔI HÌNH THÁI KHI CƠ CO

